

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/DS-ST
Ngày: 12-11-2020
“V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thế Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Nô
2. Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm - thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Bảo Thịnh - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2020/TLST- DS ngày 06/7/2020 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 425/2020/QĐXXST-DS ngày 23/10/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại cổ Phần Bưu Điện L V; địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109, Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Đức M, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Bưu Điện L V- Chi nhánh An Giang; địa chỉ: Số 1100, Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Người đại diện theo ủy quyền lại ông Trần Quốc C, chức vụ: Trưởng phòng khách hàng của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Chi nhánh An Giang; theo giấy ủy quyền số 4906/2020/UQ ngày 05/6/2020; có mặt

2. Bị đơn: Bà Đỗ Thị Mỹ D, sinh năm 1982; địa chỉ cư trú: Số 113, đường Tôn Đức Thắng, tổ 18, khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; có đơn xin vắng mặt ngày 09/11/2020

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện nguyên đơn Ngân hàng Thương Mại cổ Phần Bưu Điện L V ông Trần Quốc C trình bày: Vào ngày 17/5/2018 bà Đỗ Thị Mỹ D đã ký hợp đồng tín dụng số HĐTD 9102018479 với Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện L V và nhận nợ theo khế ước cụ thể như sau: Số khế Ước 910201849/001, ngày giải ngân 18/5/2018, ngày đến hạn 18/5/2023, lãi suất 11,6%/năm, số tiền nhận nợ 180.000.000 đồng. Trả nợ gốc cố định và lãi cố định vào ngày 10 hàng tháng. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ nêu trên bà Đỗ Thị Mỹ D đã vi phạm Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ do không thanh toán việc trả nợ đúng hạn và đã chuyển sang nợ quá hạn ngày 20/5/2020. Do bà Mỹ D đã vi phạm Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng. Yêu cầu Tòa án buộc bà Mỹ D phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng với số tiền nợ gốc còn là 109.500.000 đồng, lãi 1.958755 đồng, lãi phạt 6.912 đồng, lãi phạt gốc 33.035 đồng, tổng cộng 111.502.176 đồng tính đến ngày 05/6/2020 và lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn cho đến khi thanh toán dứt điểm nợ vay cho Ngân hàng.

Buộc bà Đỗ Thị Mỹ D phải trích 100% tiền chế độ thôi việc, bảo hiểm xã hội để thanh toán cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện – L V theo giấy ủy quyền nhận thay chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm nghề nghiệp.

- Bị đơn bà Đỗ Thị Mỹ D trình bày (theo bản tự khai ngày 09/11/2020): Nguyên vào ngày 18/5/2018 tôi có ký hợp đồng vay tín chấp với Ngân hàng TMCP Bưu điện L V với số tiền 180.000.000 đồng trong thời hạn 5 năm (60 tháng) kể từ ngày 11/6/2018 đến ngày 18/5/2023. Thời gian đầu tôi vẫn hoàn thành nghĩa vụ đầy đủ vốn lãi định kỳ hàng tháng cho đến tháng 7/2020 do công việc không ổn định nên tôi không đóng theo định kỳ như thỏa thuận trong hợp đồng. Tuy nhiên tôi có đóng lãi vài lần để duy trì hợp đồng để khi tiện công việc khác và có lương ổn định tôi sẽ đóng vốn, lãi đầy đủ. Tuy nhiên ngày 05/7/2020 tôi có làm tờ ủy quyền nhận bảo hiểm xã hội của tôi cho phía Ngân hàng TMCP Bưu điện L V nếu như tôi không hoàn thành nghĩa vụ trả nợ tiếp tục. Nay tôi xin đề nghị Tòa án không giải quyết cho phía Ngân hàng toàn quyền quyết định về bảo hiểm xã hội của tôi. Trong quá trình vay tôi đã đóng vốn, lãi cho đến thời điểm ngày 10/11/2020 tổng số vốn của tôi còn lại là 104.974.067 đồng (theo thông báo trên tin nhắn hàng tháng của Ngân hàng vào số điện thoại tôi đăng ký)

Tòa án tiến hành lập biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản hòa giải nhưng không được do bà Mỹ D vắng mặt.

Hội đồng xét xử công bố: Bản tự khai ngày 09/11/2020 của bà Đỗ Thị Mỹ D, đơn xin vắng mặt của bà Đỗ Thị Mỹ D ngày 09/11/2020.

Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng giữ nguyên yêu cầu và quan điểm.

Đại diện Ngân hàng xác định đã cung cấp đầy đủ chứng cứ cho Tòa án, không còn cung cấp thêm chứng cứ nào khác; bà Mỹ D không cung cấp chứng cứ.

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong thời gian chuẩn bị xét xử. Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án thực hiện đúng, đầy đủ quy định Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Việc tuân thủ pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tại phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về giải quyết vụ án, Ngân hàng TMCP Bưu điện – L V với bà Đỗ Thị Mỹ D có ký kết Hợp đồng vay tài sản với nhau, được hai bên thừa nhận, ngoài ra bà Mỹ D đã thừa nhận nợ. Yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, buộc bà Mỹ D phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng vốn vay và lãi suất kèm theo đến nay là phù hợp pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ vụ án được công bố thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án “tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự nên. Nguyên đơn khởi kiện bị đơn bà Đỗ Thị Mỹ D, sinh năm 1982; địa chỉ cư trú: Số 113, đường Tôn Đức Thắng, tổ 18, khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, đương sự đã nộp tiền tạm ứng án phí, quan hệ tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu thụ lý giải quyết.

Sự vắng mặt của đương sự: Bà Đỗ Thị Mỹ D, có đơn xin vắng mặt ngày 09/11/2020. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử.

Vụ án tranh chấp Hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng TMCP Bưu điện – L V với bà Đỗ Thị Mỹ D, đôi bên có ký Hợp đồng tín dụng trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận được pháp luật xem xét và bảo vệ.

[2] Về nội dung: Như trong trình bày và thừa nhận của đôi bên thể hiện, vào ngày 17/5/2018 bà Đỗ Thị Mỹ D đã ký hợp đồng tín dụng số HĐTD 9102018479 với Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện - L V và nhận nợ theo khế ước cụ thể như sau: Số Khế ước 910201849/001, ngày giải ngân 18/5/2018, ngày đến hạn

18/5/2023, lãi suất 11,6%/năm, số tiền nhận nợ 180.000.000 đồng. Trả nợ gốc cố định và lãi cố định vào ngày 10 hàng tháng. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ nêu trên bà Đỗ Thị Mỹ D đã vi phạm Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ do không thanh toán việc trả nợ đúng hạn.

Theo anh C do bà Đỗ Thị Mỹ D đã vi phạm Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ do không thanh toán việc trả nợ đúng hạn, nên Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn ngày 20/5/2020. Do bà Mỹ D đã vi phạm Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng. Yêu cầu Tòa án buộc bà Mỹ D phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng với số tiền nợ gốc còn là 109.500.000 đồng, lãi 1.958755 đồng, lãi phạt 6.912 đồng, lãi phạt gốc 33.035 đồng, tổng cộng 111.502.176 đồng tính đến ngày 05/6/2020.

Tại phiên tòa hôm nay anh C đại diện Ngân hàng thừa nhận trong quá trình khởi kiện phía bà Mỹ D có nộp trả cho Ngân hàng năm lần, trả được một phần vốn, lãi suất, tính đến nay bà D còn nợ Ngân hàng vốn 104.974. 063 đồng và lãi suất trong hạn phát sinh đến nay là 3.885.674 đồng, lãi gốc còn lại 395.373 đồng. Tổng vốn và lãi là 109.255.110 đồng

Bà Mỹ D đã thừa nhận đến nay còn nợ lại Ngân hàng 104.974.067 đồng, ngoài ra bà D có cung cấp cho Tòa án các phiếu đã nộp tiền cho Ngân hàng cụ thể vào ngày 05/6/2020 nộp 1.500.000 đồng, ngày 11/6/2020 nộp hai lần bằng số tiền 9.056.000 đồng, ngày 19/6/2020 nộp 2.650.000 đồng, ngày 20/8/2020 nộp 1.010.000 đồng. Tổng cộng bà D đã nộp 14.210.000 đồng. Phần nộp trên Ngân hàng đã thừa nhận, phía Ngân hàng phân tích là do bà D đã vi phạm nghĩa vụ nộp lãi trước đó. Khi bà D nộp các khoản trên thì Ngân hàng phải trừ vào lãi, phần thừa mới được trừ vào vốn, cách tính của Ngân hàng và kèm theo bản triết tính ngày 11/11/2020 là hợp lý.

Như vậy cho thấy bà Mỹ D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán là vi phạm hợp đồng nên bà D có lỗi đối với Ngân hàng. Nay anh Trần Quốc C đại diện theo ủy quyền yêu cầu bà Mỹ D phải trả cho Ngân hàng vốn và lãi tính đến ngày 12/11/2020 là 109.255.110 đồng có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trong đơn khởi kiện Ngân hàng yêu cầu buộc bà Đỗ Thị Mỹ D phải trích 100% tiền chế độ thôi việc, bảo hiểm xã hội để thanh toán cho Ngân hàng TMCP Bưu điện – L V theo giấy ủy quyền nhận thay chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm nghề nghiệp và xin rút lại yêu cầu tính lãi phạt lãi chậm trả. Đến ngày 14/10/2020 Ngân hàng có đơn xin rút yêu cầu và tại phiên tòa hôm nay đại diện Ngân hàng xin rút lại phần yêu cầu nói trên. Xét thấy đơn xin rút một phần khởi

kiện của Ngân hàng là phù hợp. Hội đồng xét xử nên đình chỉ yêu cầu này của Ngân hàng là phù hợp.

Việc thanh toán nợ cụ thể thế nào Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong bản án này mà khi án có hiệu lực pháp luật sẽ do cơ quan Thi hành án xét giải quyết.

[4] Về án phí DSST: Do bà Đỗ Thị Mỹ D có lỗi. Do đó, bà Mỹ D phải chịu toàn bộ tiền án phí là 5.463.000 đồng (năm triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn đồng). Ngân hàng TMCP Bưu điện – L V được hoàn lại 2.788.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001235 ngày 02/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, khoản 1 Điều 91, khoản 1 Điều 227, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 463, 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Khoản 2 Điều 26 nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu Điện – L V.

1. Buộc bà Đỗ Thị Mỹ D phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện – L V vốn và lãi suất là 109.255.110 đồng (một trăm lẻ chín triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn một trăm mười đồng) do anh Trần Quốc C làm đại diện theo ủy quyền.

2. Đình chỉ yêu cầu của Ngân hàng yêu cầu buộc bà Đỗ Thị Mỹ D phải trích 100% tiền chế độ thôi việc, bảo hiểm xã hội để thanh toán cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện – L V theo giấy ủy quyền nhận thay chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm nghề nghiệp và yêu cầu tính lãi phạt lãi chậm trả của bà Đỗ Thị Mỹ D.

3. Về án phí DSST: Đỗ Thị Mỹ D phải chịu 5.463.000 đồng (năm triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn đồng). Ngân hàng TMCP Bưu Điện – L V được hoàn lại 2.788.000 đồng (hai triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001235 ngày 02/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người

được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án Ngân hàng TMCP Bưu Điện – L V có quyền kháng cáo bản án yêu cầu tòa xử phúc thẩm.

Thời hạn kháng cáo của bà Đỗ Thị Mỹ D là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX Tân Châu;
- Chi cục THADS TX Tân Châu;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thế Minh